

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ TÀU THỦY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ TÀU THỦY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SHIPBUILDING TECHNOLOGY AND EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SHIPTECO

2. Mã số doanh nghiệp: 0108034325

3. Ngày thành lập: 25/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 20, ngõ 196, đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906205282

Fax:

Email: shipteco.vn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động tư vấn kỹ thuật	7110(Chính)
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
7.	Đóng thuyền, xuồng thể thao và giải trí	3012
8.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490

13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Triển lãm và trưng bày thương mại	8230
14.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
15.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
16.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
17.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
18.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
22.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
23.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
24.	Tái chế phế liệu	3830
25.	Doanh nghiệp chỉ kinh doanh các ngành nghề khi có đủ điều kiện, không được phép kinh doanh các ngành nghề khi có đủ các điều kiện khi chưa có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ PHƯƠNG LAN	TDP số 7, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	001187012093	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

2	NGUYỄN THỊ LÝ	2/N8 Tổ dân phố số 1, Phường Tây Tựu, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	036183000422	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		
3	NGUYỄN VĂN TRỌNG	TDP số 7, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	013233817	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TRỌNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/10/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013233817

Ngày cấp: 19/09/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP số 7, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TDP số 7, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội